

附件一：4C 時間表 (29/9 起用) 班主任：蘇麗萍老師

	星期一	星期二	星期三	星期四	星期五
8:00 - 8:20	早會				
8:20 - 8:50	4C 英文 SLP 604	S4 X1	4C 通識 WKM 604	4C 數必 YPW 604	S4 X2
8:50 - 9:20	4C 英文 SLP 604	S4 X1	4C 通識 WKM 604	4C 數必 YPW 604	S4 X2
9:20 - 9:35	小息				
9:35 - 10:05	4C 數必 YPW 604	4C 英文 SLP 604	4C 數必 YPW 604	4C 通識 WKM 604	4C 數必 YPW 604
10:05 - 10:35	4A,4C 體育 LYH,MWK,CHC #禮堂/604	4C 數必 YPW 604	4C 倫宗 LTY 604	4C 英文 SLP 604	S4 X1
10:35 - 11:05	4A,4C 體育 LYH,MWK,CHC #禮堂/604	4C 數必 YPW 604	4C 音樂 PCH 212	4C 英文 SLP 604	S4 X1
11:05 - 11:20	小息				
11:20 - 11:50	4C 通識 WKM 604	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH	S4 X1	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH
11:50 - 12:20	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH	4C 英文 SLP 604	S4 X1	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH
12:20 - 12:30	小息				
12:30 - 13:00	S4 X2	4C 通識 WKM 604	S4 X2	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH	4C 英文 SLP 604
13:00 - 13:30	S4 X2	週會 604	S4 X2	4C,4D 中文 SY,TCW,TCH	4C 英文 SLP 604

#一般在禮堂上課，若需在課室上課，老師會另行通知

4C 班分組地點

	科目	課室
主科	中文 C1	604 室
	中文 C2	603 室
	中文 C3	705 室
X1	生物 CHY	Bio Lab (415 室)
	物理 LCC	Phy Lab (614 室)
	中史 CPS	4B(605 室)
	經濟 CKC	4A(606 室)
	設計 LWT	DT (113 室)
	視藝 LKP	VA (215 室)
X2	化學 WKP	4C(604 室)
	地理 CKL	413 室
	歷史 WYM	4D(603 室)
	會計 CHE	4A(606 室)
	資訊 CKM	313 室
	體育 CHC	G01 室